

Số: 169/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học
bộ môn Văn và Tiếng Việt của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1146/QĐ-KĐCL ngày 03/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXV của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-KĐCL ngày 03/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXV;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXV ngày 23/11/2023 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 44 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 88%, trong

đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

TM. HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH



Đinh Văn Toàn

QUỐC
GIÁ
HỘI
ĐỒNG
KIỂM
ĐỊNH
CHẤT
LƯỢNG
GIÁO
DỤC
HÀ
NỘI

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN VĂN VÀ TIẾNG VIỆT
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

(Kèm theo Nghị quyết số: 169/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 11 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3.67	2	66.67%	Tiêu chuẩn 7		4.00	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4.00	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		3.80	4	80%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4.00	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3.83	5	83.33%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6		Tiêu chí 10.4	4						
Tiêu chí 6.1	4	Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chí 6.2	4	Tiêu chí 10.6	4						
Tiêu chí 6.3	4	Tiêu chuẩn 11		4.00	5	100%			
Tiêu chí 6.4	4	Tiêu chí 11.1	4						
Tiêu chí 6.5	5	Tiêu chí 11.2	4						
Tiêu chí 6.6	4	Tiêu chí 11.3	4						
Tiêu chí 6.7	4	Tiêu chí 11.4	4						
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT			Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
			44			88%			

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN VĂN VÀ TIẾNG VIỆT
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

*(Kèm theo Nghị quyết số: 169/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 11 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt (CTĐT) của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2018-2022 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được xác định khá rõ ràng, được cập nhật theo từng giai đoạn phát triển; thể hiện sự gắn kết với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT có thông tin cốt lõi về CTĐT. Đề cương các học phần được rà soát cập nhật định kỳ và phổ biến đến người học. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra với khối lượng kiến thức về nghiên cứu khoa học được tăng cường. Các hoạt động dạy và học được thiết kế khá đa dạng, phù hợp với yêu cầu đặc thù của CTĐT; phương pháp dạy học kiến tạo với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin được quan tâm. Đánh giá kết quả học tập của người học được quy định cụ thể để thực hiện; kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời giúp người học cải tiến việc học tập. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ cho CTĐT được quan tâm quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng có năng lực chuyên môn tốt; kết quả nghiên cứu khoa học và công bố khoa học của giảng viên đáng khích lệ; khối lượng và kết quả thực hiện công việc được giám sát, đánh giá. Chính sách, quy định tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được rà soát cập nhật. Hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập của người học được triển khai. Môi trường cảnh quan, tâm lý, xã hội được chăm lo và đầu tư; các điều kiện an ninh an toàn được quan tâm; hệ thống công nghệ thông tin được cải tiến và thúc đẩy cho chuyển đổi số. Hệ thống khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan được thiết lập để cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT; quá trình dạy - học, kiểm tra đánh giá được rà soát và cải tiến. Việc quản lý tỉ lệ học viên thôi học, tốt nghiệp được thực hiện theo quy định. Tỉ lệ học viên tốt nghiệp và tốt nghiệp đúng hạn cao; nghiên cứu khoa học của học viên được quan tâm, kết quả đã có một số công bố khoa học trên các tạp chí trong nước.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và Khoa Ngữ văn cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến, khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan, nhất là các nhà sử dụng lao động, cựu người học và bám sát yêu cầu của các nhóm vị trí việc làm để rà soát, hoàn thiện mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT thể hiện rõ yêu cầu năng lực của giảng viên theo tầm nhìn của Nhà trường; mục tiêu cần đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và có thể đo lường được. Xây dựng bổ sung các chuẩn đầu ra thể hiện được các yêu cầu năng lực về kiến thức và mức tự chủ và trách nhiệm về quản trị quản lý.

2. Tiếp tục rà soát, cập nhật bản mô tả CTĐT; nghiên cứu cấu trúc lại các thông tin thể hiện rõ các chiến lược dạy học mang tính đặc thù riêng của Trường, Khoa. Rà soát, hoàn thiện đề cương của các học phần; xác định rõ chuẩn đầu ra và mức độ đóng góp của học phần vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT làm căn cứ cập nhật, bổ sung nội dung các học phần, cụ thể hóa các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá đảm bảo tương thích, phù hợp. Đa dạng các hình thức công bố công khai Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần đến các bên liên quan.

3. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh CTĐT đảm bảo chuyển tải đầy đủ yêu cầu đạt chuẩn đầu ra và cập nhật yêu cầu của ngành. Nghiên cứu tăng số tín chỉ cho khối kiến thức chung và kiến thức cơ sở, số tín chỉ tự chọn và tăng số tín chỉ cho các học phần làm cơ sở tăng tính tích hợp cho CTĐT. Xây dựng bổ sung một số nội dung kiến thức mới về lý luận, trí tuệ nhân tạo, IoT, Big data, về đổi mới sáng tạo, dạy học số. Nghiên cứu phương án phát triển CTĐT song song theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng để tăng cơ hội lựa chọn cho người học.

4. Phát biểu chính thức quan điểm, chiến lược dạy-học của CTĐT hướng đến mục tiêu đào tạo nhân lực trình độ cao có khả năng kiến tạo và hội nhập quốc tế. Tăng cường các hoạt động dạy học tích cực, các phương pháp dạy học tiên tiến; chú trọng việc hướng dẫn học viên tự học, tự nghiên cứu, phát triển các tình huống nghiên cứu gắn với thực tiễn. Thường xuyên tổ chức các hội nghị nghiên cứu khoa học, seminar khoa học cho học viên và gắn kết với việc thực hiện luận văn tốt nghiệp giúp nâng cao năng lực người học.

5. Đa dạng các hình thức đánh giá, nhất là các hình thức để đo được các chuẩn đầu ra về kỹ năng, mức tự chủ, trách nhiệm và các năng lực tư duy bậc cao, khả năng phân tích, phản biện, tư duy sáng tạo. Xây dựng ma trận đề thi, các rubrics đánh giá phù hợp với từng loại hình học phần lý thuyết, chuyên đề, tiểu luận. Áp dụng các phần mềm chuyên dụng để thực hiện thẩm định, phân tích kết quả thi và đề thi để đảm bảo độ tin cậy, độ phân biệt cho kết quả đánh giá. Sớm có lộ trình, kế hoạch và công cụ để đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo yêu cầu của Thông tư 17/2021/TT- BGDĐT.

6. Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thích ứng với xu hướng tự chủ và quản trị đại học tiên tiến đáp ứng các yêu cầu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về duy trì ngành đào tạo; có văn bản quy định cụ thể về hoạt động kết nối phục vụ cộng đồng đối với giảng viên để thực hiện. Sớm hoàn thiện, ban hành và đưa vào sử dụng bộ tiêu chí đánh giá giảng viên đảm bảo thống nhất, ghi nhận hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Thực hiện giám sát, đối sánh về cơ chế, hoạt động và kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên để tiếp tục cải tiến.

7. Dự báo, quy hoạch một cách chi tiết việc phát triển đội ngũ nhân viên phục vụ và hỗ trợ; tiếp tục cụ thể hóa yêu cầu năng lực theo vị trí việc làm, sắp xếp lại và đào tạo để đảm bảo cơ cấu phù hợp chuyên môn đáp ứng yêu cầu bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và tính chuyên nghiệp. Sớm hoàn thiện và đưa vào áp dụng bộ KPIs trong đánh giá hiệu quả công việc.

8. Tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng tuyển sinh: phân tích dữ liệu về kết quả tuyển sinh theo từng phương thức; đa dạng hóa đối tượng lấy ý kiến phản hồi về chính sách, phương pháp và tiêu chí tuyển chọn. Tăng cường hoạt động hỗ trợ người học; thường xuyên tổ chức hội thảo, seminar về nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và tăng cường hoạt động

giao lưu, chia sẻ học thuật với các cơ sở sử dụng lao động và các cơ sở đào tạo khác góp phần phát triển năng lực người học.

9. Kịp thời cập nhật, bổ sung nguồn học liệu đáp ứng yêu cầu của CTĐT; có biện pháp quản lý đầu tư, khai thác sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thông tin của Thư viện; ứng dụng đồng bộ các giải pháp công nghệ mới trong quản lý vận hành, khai thác, quản lý và đổi mới hoạt động thư viện hướng đến phát triển không gian tri thức số và trung tâm thông tin thư viện hiện đại. Có lộ trình triển khai hiệu quả chuyển đổi số toàn diện đến năm 2030, hướng tới xây dựng hệ sinh thái đại học thông minh.

10. Hoàn thiện hệ thống văn bản về công tác đảm bảo chất lượng; xây dựng bổ sung quy định về khảo sát, đánh giá tác động, hiệu quả của các hoạt động phục vụ cộng đồng; rà soát, điều chỉnh bộ công cụ khảo sát và có cơ chế giám sát, sử dụng hiệu quả kết quả phản hồi để làm căn cứ rà soát, điều chỉnh CTĐT. Xây dựng và ban hành quy định việc rà soát, đánh giá tính hiệu quả của các phương pháp dạy học, đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trong xây dựng, phát triển CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra.

11. Đối sánh năng lực học viên trước khi tốt nghiệp với chuẩn đầu ra tương ứng mức chuẩn tối thiểu trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam để cải tiến. Đẩy mạnh công bố kết quả nghiên cứu và luận văn tốt nghiệp của học viên; đảm bảo chi kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học cho học viên đúng tỉ lệ trích từ học phí theo quy định. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan và đối sánh về các chỉ số đầu ra của CTĐT với các cơ sở đào tạo khác có cùng chuyên ngành đào tạo để tiếp tục cải tiến.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Hà